

ĐỜI NHẢY TOÁN



Tiểu Đoàn Phi Hồ Nùng, lúc này chỉ còn 1 Đại Đội. Người Mỹ đã sa thải một số biệt kích quân không đủ khả năng. Riêng tôi sau chuyến hành quân tập kích vừa qua, được chấp nhận trong cuộc thi tiếng Anh. Với chức vụ thông ngôn và theo lời tôi yêu cầu.

Cuối năm 1969, tôi chuyển sang Đại Đội Thám sát (Recon Company) và nhận thông ngôn toán Indiana. Toán này đang chờ bổ sung bởi chuyến xâm nhập vừa qua, toán chỉ còn trở về người toán phó Mỹ và 2 biệt kích quân.

Thời điểm này, đầu năm 1970, chương trình biệt kích của Nha Kỹ Thuật không còn ở mức quan sát viên như trước. Chuyển qua giai đoạn hành động. Những sĩ quan, hạ sĩ quan đến trại mỗi ngày một đông. 2 toán chờ bổ sung. Indiana và Idaho được chuyển giao cho Nha Kỹ Thuật với tên mới Thăng Long và Bắc Bình. Toán chúng tôi, Indiana bổ sung quân số xong, được nhận tên mới Thăng Long. Toán trưởng Thiếu úy Bửu Chính, toán phó Trung sĩ Lê Nam. Toán được đưa về trung tâm huấn luyện Long Thành ở thành phố Biên Hòa thụ huấn.

Trở lại trại CCN Đà Nẵng, cái nắng hầm hập của ngày hè thật khó chịu. Gió biển không đủ để đẩy lùi cái nắng nóng. Cầm tờ phép 5 ngày cộng thêm 2 ngàn đồng tạm ứng trên ban lương, toán tha hồ vung vít ngoài phố. Riêng tôi và Thiếu úy Bửu Chính có chương trình riêng. Ngày đầu về Phước Tường thăm nhà tôi, rồi sáng hôm sau trực chỉ Huế. Xe đến Nam Ô, nhìn ngọn núi cao vợi án ngữ mà khâm phục ông cha ta với công mở cõi. Xe đợi giờ để lên qua đèo. Gió biển hất thêm cái nóng từ cát trắng và những cụm phi lao thấp tè chẳng che được mát trộn lẫn mùi tanh nồng của biển theo gió hất lên đi qua cái làng chài bên tay mặt. Chiếc xe gầm gừ leo dốc chậm chạp, mặt đường nhỏ hẹp bên vách đá thẳng đứng và vực thẳm bên này. Dưới chân nước biển xanh ngắt. Ngồi nghỉ trên trạm dừng chân đỉnh đèo, không khí trong lành, cảnh thiên nhiên hùng vĩ. Bằng cảm nhận giây phút chợt đến, lòng tôi như thoát tục lâng lâng bay bổng, nhẹ tênh cùng cảnh vật. Tiếng ời ới gọi nhau lên xe làm tôi bừng tỉnh ngất ngây. Bửu Chính sau lưng nắm tay tôi:

– “Làm chi mà đừ người ra rứa, bộ lạ lắm sao?”

Trần tĩnh, tôi cười nói với hắn:

– “Cảnh đẹp quá, tớ đang nghĩ tới hoàng thân Tôn Thất Mỹ, tớ được đình đèo ngài tức cảnh sinh tình, cùng phu nhân thoát tục, hì hụp. Kết quả thượng mã phong, để lại tiếng khóc của phu nhân.”

Nghe động đến gia tộc của hắn, nhãn mặt miệng chửi thề kéo tôi vào xe xuống đèo, nhưng xe cũng chậm như lúc lên.

Ngồi trong xe lăm lăm lúc giật mình, tưởng tượng chỉ cần một sơ sẩy hoặc xe hư là có thể lao thẳng xuống núi tắm biển. Phía tay mặt xuất hiện bên dưới phong cảnh tuyệt vời. Một cái lồm biền chạy vòng dài theo núi, mây lãng đãng dần trôi, cát trắng mịn leo lên như muốn lẫn đá núi, xa xa thấp thoáng vài con tàu cá điểm lồng vào màu xanh biển cả. 3 ngày vui chơi ở Huế, Bửu Chính đáng mặt thổ địa. Ngạc nhiên đầu khi về tới nhà hắn. Mọi người đều gọi hắn là mụ, mụ Chính. Hàng cây cảnh tuyệt đẹp ngoài sân chạy theo dãy hàng hiên vắng lặng treo những lồng chim. Dưới tàn xanh xum xuê cây ngọc lan tỏa mùi thơm ngào ngạt. Cảnh tĩnh lặng như muốn giấu đi hay hắt bỏ mọi cuộc sống náo nhiệt. Ngồi trên sập gụ, 2 mẹ con đối đáp hỏi nhau bằng giọng điệu hết sức nhẹ nhàng, tiết kiệm lời nói và người đàn ông đứng tuổi sau lưng, khi đặt 3 tách trà rồi lui đứng đó im lìm. Bà mẹ Bửu Chính quay sang hỏi chuyện tôi. Trong sự e dè tôi chậm rãi trả lời. Vài cái bánh trong cái đĩa to được đưa lên và những người trong nhà nghe chuyện chạy lại thăm cũng chỉ nói ít. Phần đông vòng tay cúi đầu chào, khép nép. Cả buổi chiều dành cho gia đình, tôi chứng kiến nhiều phong tục cũng như lễ nghi, phép tắc khác thường. Tỏ ra người lớn Bửu Chính nét mặt luôn trang nghiêm, cử chỉ khiêm tốn. Có những ông bà đã già gặp hắn vẫn phải cúi đầu, gập mình chào hỏi. Bữa cơm tối gia đình, lần đầu tiên tôi mới thưởng thức được cái mùi trong chất gạo ngọt nồng hương lúa, dai, dẻo của gạo đặc sản xứ Huế, gạo de An Cựu. Ăn với chim sẻ quay giòn. Trên chiếc Honda dame xanh, Bửu Chính chở tôi thăm thú kinh thành, lãng tằm, hồ vọng. Có khi xa tít ngoại thành qua những đồng lúa, ao sen, e ấp quanh hàng cây cao chạy dài xa tận đồi dốc thoải, ngấm mà mê cả mắt. Bầy chim trắng bay theo đội hình chữ V xa xa một con ve già yếu, đang cố theo sau.

Buổi chiều sông Hương vắng lặng. Trên bờ thưa thớt, người ta đợi nắng khuất. Đúng như vậy, mọi sinh hoạt đều đổ dồn ra, chả mấy chốc mà náo nhiệt, những đôi gánh bán đồ ăn quà, đến cái thùng đội trên đầu bán hột vịt lộn, mà cô hàng chỉ rao có một tiếng, nghe lầm tưởng đến cái danh vật muôn thuở mà phát ón, mặt đỏ bừng. Dưới dòng sông đỏ cũng tấp nập chẳng kém, inh ỏi trao đổi thuê mướn, ngã giá. Tay chỉ bên kia sông nơi sản xuất thứ gạo de nổi tiếng. Trên đồi chùa Thiên Mụ cô đơn lặng lẽ.

Hai đứa bước xuống con đò thuê, khá lớn so với đò xung quanh. Ra giữa dòng, đò xuôi về hướng hạ lưu. Không gian êm đềm, sông nước tạo cảnh hữu tình. Trăng đã lên, sao

sáng lung linh. Chiếc ghe con cập vào con đò đang neo, mang linh kinh những thức ăn cùng 2 kiều nữ sông Hương, bạn học của Bửu Chính lúc hẳn chưa đi lính. Qua màn giới thiệu, với ánh mắt linh hoạt, nhưng cử chỉ e thẹn nhẹ nhàng. Người đàn ông chủ đò sắp xếp đồ ăn cùng rượu và 2 tiểu thư bắt đầu vào cuộc vui đờn hát. Ly rượu đầu trang trọng giao hảo với tiếng cười không ngớt. Bầu không khí nhịp nhàng chuyển động. Bửu Chính tỏ ra thích thú hết cỡ với những bài hát hò đặc giọng, đôi lúc nhảy nhót lên với tiếng mõ đúng điệu nhịp, tay vỗ về suýt soa. Chưa quen với bàn tiệc kiểu này, tôi chỉ biết làm theo và bắt chước. Ngừng tiếng đàn hát 2 ả chia nhau tôi và Bửu Chính. Nói cười ngọt lịm chẳng thua tiếng hát. Có lẽ còn dễ nghe và khoan khoái hơn, rót vào tai êm ả, mê ly, cùng rượu nồng thi nhau biến hết. Chả mấy chốc, đêm vắng lặng, bóng trăng đã ngả xuyên qua lỗ vách liếp đò. Cả 4 người có vẻ khật khừ, những câu hát chọt nổi, ngần không bài bản, tuôn ra tùy hứng. Tự nhiên bàn tay sôi nổi đi tìm cảm giác rồi những tiếng cười ré lên: “Nhột, mần chi mà nhèo rứa.” Cứ thế, trong đỉnh của sự cợt nhả. Lúc ngồi lúc lẩn. Ông chủ đò đã mang ra chai rượu thứ hai. Dĩa gà luộc to lớn và chén muối tiêu chanh ngồn ngang như chiến trường tàn cuộc. Cái phao câu gà cứ bị đẩy qua lại tênh hênh một mình như thách thức. Vai đã ghì vai và miệng mặt cũng gần nhau phả hơi thở nóng chảy. Thoạt tiên ngần ngại, dần dà bạo dạn hẳn lên. Ngọn đèn chao đi theo con gió đêm lạnh và đỉnh điểm cuộc vui bày ra trong những cái lắc lư, sóng vỗ mạn đò. Đờn một bên, mõ một nẻo, quẩn lầy nhau trong tiếng kêu trầm thống, thịt gọi thịt, da gọi da, nhịp tim gọi nhịp tim hỗn hển, háo hức, nồng nã. Ngọn đèn gió đã tắt đi từ bao giờ, ngoài kia ánh trăng soi rõ làn sương mù như đang e ấp với dòng sông. Đò đêm nay, lần đầu tiên khám phá mê cung, tôi mất đi cái đáng nhớ cuộc đời. Nhưng dù sao nét lãng mạn của cuộc chơi đã xóa ngay trong trí những băn khoăn, thần thờ. Lặn tùm xuống sông trong nước lạnh giá, tôi khoan khoái tháo bỏ những vết sước trên thân thể. Bơi hai vòng quanh đò, thầm nghĩ đã sạch sẽ. Vào trong khoang nằm vật xuống ngủ lẩn như chết.

5 ngày nghỉ phép, tràn đầy những cuộc vui, tâm hồn thoải mái. Toán cũng đã dần tề tựu. Sáng nay Thiếu úy Chính được gọi lên phòng hành quân (TOC) nhận mục tiêu và dự thuyết trình sơ khởi. Chiều đến lên kho lãnh đồ trang bị hành quân. Sau cơm chiều, chiếc xe Jeep đưa toán nhập khu cấm (isolation). Nghĩa là từ giờ phút này cho đến lúc kết thúc hành quân, Toán không được giao tiếp với bên ngoài. Cuộc thuyết trình hành quân chính thức bắt đầu vào lúc 8:00g tối. Thiếu úy Bửu Chính và Trung sĩ Lê Nam dự thuyết trình. 4 đứa tôi coi TV và tán gẫu chờ đợi. Khoảng 2 tiếng sau Chính và Nam trở về thông báo hành quân và phân nhiệm vụ cho mỗi người. Toán chúng tôi sẵn sàng hành quân với thành phần: 2 cán bộ thuộc Nha Kỹ Thuật và 4 biệt kích quân (Special Commando Unit) SCU. Toán Thăng Long cùng 8 chiếc Kingbee H34 vừa mới đến bãi trực thăng trại lên đường bay ra Quảng Trị, nơi đặt căn cứ xuất phát nằm trong khu vực Sư Đoàn 101 Nhảy Dù Mỹ. Khoảng 10:00g sáng, 1 trung sĩ người Mỹ đến thông báo toán trưởng chuẩn bị đi xem bãi đáp xâm nhập.

Thiếu úy Bửu Chính cử tôi đi thay thế. Ngồi trên xe ra phi trường, chiếc OV10 đậu sẵn chờ đợi. Lần đầu tiên tận mắt tay sờ, lòng thán phục nền kỹ thuật tuyệt vời, nét thiết kế mỹ thuật, kiến trúc vững chãi, và mọi vật hoàn hảo đến từng chi tiết. Người đại úy phi

công dẫn tôi leo lên buồng lái phía sau, tay chỉ vào cái khoen màu vàng chữ D ngang, chốt an toàn màu đỏ bên dưới. Hệ thống cấp cứu này nằm dưới giữa chân ghế của phi công và giảng giải:

– “Mệnh lệnh tôi sẽ truyền cho bạn, hãy nhìn vào gương chiếu hậu trước mặt tôi. Trường hợp khẩn cấp, tiếng báo động reo vang và xin để ý khi nào tôi hô ‘Emergency, go’ bạn hãy rút cái chốt an toàn dưới khoen vàng đồng thời nắm khoen chữ D kéo mạnh lên trên. Đó là ghế thoát hiểm”.

Rời phi trường, chiếc Covey lên cao bỏ lại sau lưng biển xanh. Núi cao trước mặt và dãy đồi xanh ngắt bắt chợt dâng lên dãy núi đá loang lổ. Ngọn núi lẻ loi dẫn vào lòng chảo Khe Sanh. Không hổ danh là loại trinh sát cơ hiện đại, từ ghế ngồi, phi công có thể quan sát mọi hướng, kể cả dưới bụng phi cơ. Chính sự thon nhỏ đã lấy hấn sự che khuất tầm nhìn, đáng nói hơn bao phủ trên đầu hoàn toàn bằng kiếng trong. Đặc biệt không có cửa hông, người phi công phải leo qua thành máy bay để vào ghế ngồi. Tiếng gọi trong mũ bay, nhìn lên kiếng chiếu hậu phía trước, gương mặt đại úy phi công nhìn tôi tay chỉ và giọng nói trong mũ bay:

– “Sửa soạn vào mục tiêu thả toán Lôi Hồ.”

Tôi cười ra dấu hiệu tốt, lòng thích thú vì ở vào vị trí đi Covey thả toán. Nhớ lại buổi chiều khi toán tôi vào khu cấm, cũng là lúc toán của Đại úy Minh, sau này là chỉ huy trưởng Đoàn 2, cùng toán phó Trung sĩ Ban (Phạm Văn Ban) và 4 biệt kích quân lên xe ra phi trường. Chiếc Covey đang vòng trên khu vực bãi đáp. 6 chiếc trực thăng lộ rõ dần. Tiếng người phi công gọi tôi:

– “Chú ý chuẩn bị, tôi xuống để chỉ điểm bãi đáp.”

Toàn bộ trực thăng đã ở trên mục tiêu. Covey đang liên lạc với trực thăng và lao nhanh xuống. Tôi nghe thấy tiếng chú ý và tiếng hô Bingo của phi công và trên những chiếc trực thăng nhìn xuống. Covey là điểm còn tiếng Bingo là bãi đáp. Covey lao vút lên và đảo vòng. Dưới kia chiếc Gunship đang bắn dọn bãi. Nhanh và chính xác, cuộc thả toán xâm nhập chỉ trong vòng 10 phút.

Covey và trực thăng đang vòng vòng, chờ báo cáo của toán, tín hiệu tốt đẹp. Sự yên tĩnh dần được trả lại cho bầu trời. Covey đưa tôi đi xem bãi đáp. Bầu trời xanh ngắt, ánh nắng vào trưa chói chang. Dưới kia hiện ra dãy đồi núi đá loang lổ và cây cao thưa thớt. Đó là sườn của ngọn núi đá cao, vách thẳng đứng một bên, phía dưới một màu xanh rì chạy dài tới mù. Nhìn lên phi công theo tiếng gọi:

– “Hải, bãi đáp là hố bom,” theo tay chỉ.

Toàn bộ bãi đáp tôi nhận ra ngay. Lác đác xung quanh là những cây cao cạnh cái hồ bom rộng.

– “Đại úy, bay lại một lần nữa để xem địa thế.”

Quan sát với địa thế như vậy, toán phải thật nhanh chóng ẩn mình. Tôi chọn đám bụi rậm chạy dài theo hướng Nam để ẩn nấp trước khi lấy lại phương hướng xâm nhập mục tiêu. Trên đường về, cảm giác nhẹ nhõm, tự mãn được trên chiếc Covey. Một dịp hiếm có và hãnh diện vì rất ít mục tiêu phải cần đến bay không thám. Tường trình với toán về bãi đáp, chúng tôi thống nhất cách hành động. Thiếu úy Bửu Chính lúc này mới thổ lộ:

– “Tau không chịu nổi những cú xuống nhanh và lên gấp của máy bay.”

Quá trưa ngày hôm sau Thiếu úy Chính và Trung sĩ Nam lên dự thuyết trình Không Quân. Sau thuyết trình (Briefing) toán chúng tôi có 1 tiếng đồng hồ chuẩn bị. Mọi người phải thắt đai dây si líp qua hai háng, móc sắt sẵn sàng trước bụng. Đôi găng tay được phát để chống cái nóng cọ sát giữa tay nắm và giây tụt. 4 chiếc UH1 Huey và 2 Huey Gunship trên sân, phi hành đoàn lục tục lên máy bay. Thiếu úy Bửu Chính và tôi (Nguyễn Văn Hải) lên chiếc đầu. Còn lại Trung sĩ Nam (Lê Nam) cùng Sơn (Lê Văn Sơn), Mẫn (Đặng Văn Mẫn), Phùng (Trần Phùng). Sơn, Mẫn, Phùng, và tôi đều là biệt kích quân. Theo thuyết trình, Chính và tôi trên 1 trực thăng đổ bộ trước, tiếp đến chiếc thứ hai sẽ đổ 4 người còn lại. Dây tụt dài ở mức 30 mét. 1 thượng sĩ Mỹ kiểm soát xem móc sắt trước bụng đã được gài vào dây tụt hay chưa. Mọi việc hoàn tất bằng cái dấu hiệu number one của Thiếu tá Trưởng căn cứ. Đoàn trực thăng cất cánh. Ánh nắng chiều xuyên ngang rọi trực tiếp màu vàng khè chói lọi vào cửa trực thăng, quang cảnh bên dưới một màu xanh thẫm chứa giấu bí hiểm.

Quay sang phía cửa bên kia ra đầu hỏi Chính tốt chưa? Ông toán trưởng mới toanh của toán tôi mà cả buổi chiều qua Đại úy Ginh (Trần Trung Ginh) Đại đội trưởng Đại Đội thám sát đặc biệt lưu tâm và truyền thêm nghề “Nhảy Toán.” Đoàn trực thăng và cả Covey đang trên mục tiêu, tôi nhận ra rõ khoảng núi đá thẳng đứng mà bên kia mới là bãi xâm nhập. Chiếc Gunship lao xuống, loạt rocket phóng xuống bãi đáp đồng thời cây đại bác 20ly bên hông khạc ra những loạt lửa dài. Người thượng sĩ Mỹ ra hiệu. Trực thăng từ từ đứng trên hồ bom. Tay trên tay dưới trong sợi dây tụt, chân chạm càng máy bay, búng người lao xuống mắt hướng về phía dưới. Tay mặt nháp siết hai lần dây tụt để giảm bớt lực xuống và rồi theo mắt nhìn dưới đất, ghì sợi dây một lần nữa, chân vừa chạm đất. Đưa tay tháo cái móc sắt khỏi dây tụt. Bên kia Chính cũng vừa xong. Trực thăng kế tiếp và 4 người còn lại xuống đất an toàn. Đúng như dự đoán cách bãi đáp không xa, khu rừng chồi quả là nơi che chắn lý tưởng. Thật nhanh chúng tôi biến vào khu rừng và yên tâm với địa thế hiện tại, nghe ngóng động tĩnh. Tôi báo cáo với Covey toán an toàn và đang di chuyển. Muỗi nhiều, tiếng vo ve săn đuổi. Toán phải dừng lại xoa thuốc muỗi. Tôi nói với Sơn đi đầu quan sát tìm chỗ ngủ.

Trung sĩ Nam và Phùng vừa gài xong 2 trái mìn Claymore phòng thủ. Trời tối đen như mực, bên một hòn đá lớn, dựa lưng vào ba lô, nghe tiếng nhạc rừng trời đêm. Cảm giác lẻ loi một mình chân bỗng run lên lạnh lạnh. Dù rằng quanh đây đồng đội luôn phát ra những tiếng cựa quậy, đổi thế nằm. Thiếu úy Chính đang ho vào vạt áo bịt lên miệng, kèm theo hắt hơi đứt quãng, khô trong họng. Hắn đang dị ứng với núi rừng đêm lạnh.

Một vệt ánh sáng mờ vừa chiếu qua, nhóm người dậy nhìn lên chột hiệu. Trên đồi bên kia, địch đang truyền tin cho nhau bằng ánh đèn pin. Tiếng âm ì, âm ì như mòng manh trong gió vọng lại có lẽ còn nhỏ hơn nhiều so với cái cựa mình của đồng đội. Ánh đèn pin trên kia vẫn lúc mờ lúc tắt theo cái khoá truyền tin. Bầu trời muôn ngàn sao, bất chợt một sao xẹt tạo một vệt ánh sáng đâm xuống hướng Nam. Tiếng xe chạy mỗi lúc một rõ dần. Về nặng nề chở nặng hay xe đang lên dốc. Ngọn đèn pha loang loáng có lúc bị che khuất bởi vật cản hay lùm cây bên đường. Ánh đèn pha lúc này rọi thẳng về hướng chúng tôi chỉ cách nhau khoảng một trăm mét. Chúng tôi đang ngủ cạnh con đường. Tiếng động cơ tạo sự rung động lan truyền theo đất và cả không khí âm vang dãy núi rừng. Thập thoắt bóng người đi bộ theo hai bên xe. Nhờ ánh đèn pha, nhìn kỹ có người đeo súng quần áo bộ đội xen lẫn đám người ăn mặc thường tay cuốc, tay xẻng. Ngang tầm chỗ toán đang ẩn núp. Bốn chiếc xe và đoàn người đột nhiên dừng lại. Đã có lệnh truyền trong cái lao xao tiếng người nhưng chẳng rõ họ đang nói gì? Lại gần Thiếu úy Chính, tôi bàn định. Phải di chuyển ngay trong đêm, cứ thẳng hướng mục tiêu. Để tránh xa cái con đường nguy hiểm này. Nam và Phùng đã tháo xong hai trái mìn. Toán lên đường mò mẫm trong đêm tối. Ánh sáng lân tinh từ chiếc la bàn của Sơn thỉnh thoảng chột lóe lên rồi lại tắt. Tiếng gà gáy từ bên dưới núi vang lên, vọng lại xa hơn tiếng thú rừng về buồn tình hay cả hứng tình hú gọi, gầm gừ hoặc vui thú reo vang. Di chuyển trong đêm tối thật vất vả, nhưng nhờ vào địa thế trống trải không phải mở đường, cái khó và mệt trong lúc này chính là độ dốc. Núi mỗi lúc một cao làm trĩu nặng đôi chân. Một tiếng hú lớn ngân vang, phía trên xa có tiếng đáp lại, đồng ca với đàn gà gáy dồn dập dưới dốc núi ngụ ý như đón chào ngày mới. Mệt thì nghỉ rồi lại leo. Nhắc Thiếu úy Chính căn hướng đi cho đúng, thăm nghĩ sao mục tiêu cứ ở mãi trên cao. Làn gió lạnh buốt hắt cuộn vào như ôm chặt chúng tôi, kèm theo mây mù giăng giăng trong cái sáng mờ mờ đầu tiên của một ngày. Ngồi nghỉ lại bên tảng đá lớn quanh gốc cây. Toán chuẩn bị lương thực cho một ngày. Đun nước sôi trong cái ca nhôm, đổ nước vào hai bịch gạo sấy pha cà phê và tận hưởng điều Capstan. Thèm muốn chết. Bữa Chính đang lo soạn bức điện và định hướng trên bản đồ vị trí con đường đêm qua. Ăn sáng xong toán bắt đầu di chuyển. Cây rừng không rậm cũng chẳng thưa tạo được tầm nhìn tốt nhưng cũng rất dễ để lộ tung tích. Đành vậy còn hơn khu rừng thưa đêm qua. Tiếng ò ò của Covey bao vùng, chiếc O2 (FAC) còn nếu OV10 thì âm hơn ì ì. Toán dừng lại, tôi bảo Mẫn bật điện đàm. Covey đang gọi tôi trả lời và chuyển ngay bức điện. Tiếp tục di chuyển theo triền dốc thoải thoải. Khu rừng này có cái sướng là không có lấy một con vắt. Tiếng người ho làm chúng tôi theo tự nhiên ngồi thụp xuống, nhìn vào chỗ phát ra tiếng ho, chẳng thấy gì! Lại ho nữa, lần này sặc sụa.

Rồi tiếng nói như còn ngái ngủ, chậm rãi:

– “Ho mãi vậy? Để tớ ngủ. Đắp cái khăn vào cổ đi.”

Chúng tôi đồng nhìn nhau, tôi tự hỏi chẳng lẽ là ma, mà ma sao nói được. Chợt hiểu tôi lấy tay chỉ xuống đất và những cái gậy đầu đồng tình. Phất tay ra hiệu lần trốn, di chuyển trong thế khum khum. Một bóng người chui ra từ đất phía bên kia triền dốc vừa ngáp vừa sững sờ nhìn chúng tôi. Người gần nhất là Trung sĩ Nam. Cây Carl 5 của hắn nổ khoảng nửa băng, phát một. Bóng người đổ ra sau. Toán lập tức ra sức nhắm chạy theo nhau mau mau thoát càng xa càng tốt. Một địa thế có vẻ thuận lợi cho tác chiến. Tôi gọi mọi người dừng lại, đổi ba lô cho Mẫn rồi bật máy liên lạc với Covey. Ngay tức khắc có tiếng trả lời, tôi báo định địch và xin trợ giúp khẩn cấp. Covey trả lời đến ngay. Chúng tôi tiếp tục di chuyển, càng đi dốc càng cao, cây ít nhưng đá thì nhiều. Lúc này Covey đã trên đầu và gọi:

– Zulu Romeo đây Oscar November, cho xin số nhà đi.

Cái ánh nắng buổi sáng bởi những tầng sương mù che khuất nên tôi đành nói với Thiếu úy Chính cho một người cầm panel ra khoảng trống mé ngoài phía thung lũng chờ máy bay. Nhớ mặt hiệu màu cam.

– Oscar November, tôi đang ở hướng 8:00g, anh vòng sang phải qua thung lũng, ngay trên núi.

– Oscar November đây Zulu Romeo, cứ tiến tới hướng 11:00g, 12:00g. Panel màu cam đang chờ trước mặt.

– Ok thấy rồi. Bạn nên cố lên phía trên, có những tảng đá cao, ít cây rất dễ cho không trợ, sẽ có ngay đồ chơi, đang xin cho bạn triệt xuất.

– Cảm ơn Oscar November, thoát.

Chúng tôi đi thêm 100 mét, quả đúng những tảng đá mọc chen cùng cây thấp. Bãi lý tưởng để câu dây triệt xuất. Lập ngay vị trí phòng thủ, bởi chắc chắn địch sẽ theo chân chúng tôi. Trung sĩ Nam vừa gài xong trái Claymore và 2 trái mìn M14. Toán chờ đợi. Trái mìn M14 nổ tung và rồi những tràng đạn tới tấp, xối xả của địch bắn vào. Cây M79 của Phùng nổ ác liệt tạo nên bụi khói che khuất tầm nhìn. Với vị trí lúc này ở vào địa thế cao, chơi từ từ lựu đạn là tốt nhất. Một tiếng nổ lớn và rồi loang theo những lửa và sức nóng. Trái B40 của địch nổ tung trên tảng đá lớn. Loạt hơi nóng bao trùm đánh bật cái lạnh ban sáng. Chúng tôi ở vào vị thế vượt trội và sau màn lựu đạn và M79, địch có vẻ chững lại. Cùng lúc chiến trường yên ắng nặng nề. Liên lạc báo cáo nhanh với Covey. Tôi nhắc Trung sĩ Nam:

– “Coi chừng trái Claymore, tụi nó sắp tấn công.”

Một tiếng xẹt, vèo ngay trên đầu, cây 79 của Phùng vừa phát hiện tên xạ thủ B40 của địch. Ôm trọn trái 79, rồi tiếng nổ và tên địch gấp xuống như ai đó gấp tờ giấy. Không nghe tiếng nổ trái B40 của địch, có lẽ đang xuống thung lũng. Vẫn cái bấm mìn trước mặt, Trung sĩ Nam đang loay hoay móc thêm lựu đạn. Tiếng hô xung phong vang dội. Đám địch xuất hiện vừa bò vừa bắn dữ dội lên trên. Những cây Carl5 giờ đây mới nổ giòn. Xác người sắp ngã thấy rõ làn đạn cày xới cùng những co giật thân mình. Lợi thế trên cao quả là tuyệt vời. Qua đi những khói bụi đám đông lồ nhố giăng hàng lum khum, tay súng nổ giòn nhào lên. Trái mìn Claymore nổ tung khói lửa bụi mù. Bên này địch vẫn tiếng hô, hét áp đảo. Thiếu úy Chính đứng hẳn lên hô:

– “Chạy lên phía trên mau.”

Rồi không đợi ai, hấn tiến lên trước. Đúng với chiến thuật mìn nổ là lúc mở đường máu. Chạy một hồi, chiếc Covey đang trên đầu. Xa xa 2 chiếc khu trục A1 Skyraider. Tôi đề nghị với Chính, lập ngay phòng thủ gài luôn trái mìn của Phùng đang gọi Covey xin không kích. Tôi thấy Phùng từ nơi gài mìn hốt hải chạy lên, bỗng quay lại nổ 1 trái 79.

Tôi hét vào trong máy:

– Oscar November, tôi đang bị bao vây, địch tấn công. Oanh kích ngay vào trái khói vàng.

Tháo trái khói đeo nơi ngực, tôi liệng thẳng xuống hướng địch. Ngay lập tức tấm panel vàng cũng được căng lên giữa toán. Loạt đạn 20ly phàn phập nổ liên tục. Chiếc A1 như ngừng lại, nhìn thấy cả tia lửa nơi nòng súng. Chiếc thứ hai cũng đang từ từ chúc đầu nổ giòn đạn 20ly. Địa thế quá gần, không thể thả bom chùm. Bên trên chiếc Covey bỗng lao vụt xuống phóng 1 trái khói. Chiếc A1 đầu tiên lúc này tách ra tấn công vào vị trí Covey mới phát hiện. Tiếng bom nổ đinh tai không dứt kèm theo bên trận tiếng hô xung phong lan lạnh. Bỗng chốc địch tràn ngập. Súng nổ ầm vang. Cạnh tôi Phùng hét nghe rợn người, cây M79 văng khỏi tay hắn, lồng ngực thấm đầm máu. Nằm lăn người qua một bên, tôi quăng vài trái lựu đạn và vội tiếp vào súng băng đạn mới. Cả hai bên cùng nấp vào những phiến đá chơi trò cút bắt. Bên kia Thiếu úy Chính ra dấu Sơn chết rồi. Hai chiếc A1 vẫn tấn công vào mục tiêu. Khẩu phòng không bị Covey phát hiện giờ đây im tiếng. Trong máy Covey đang gọi:

– Zulu Romeo, bạn chuẩn bị triệt xuất di chuyển nhanh lên phía trên 100 mét. A1 sẽ can thiệp phía sau, bỏ lại 2 người chết.

Thông báo cho Thiếu úy Chính. Mò tay vào túi bi đông đựng lựu đạn tôi lấy hết số lựu đạn của Phùng, rồi nắm lấy cái bấm mìn chờ lệnh. Những trái bon napalm tạo một vệt lửa chạy dài, cách chúng tôi chỉ vào khoảng 50 mét. A1 đã quen với vị trí mục tiêu. Nhờ vào địa thế và khẩu B40 của địch đã bị diệt, thêm vào sự tham chiến của 2 khu trục cơ, Toán chúng tôi mới giăng co được cho tới lúc này. 6 trực thăng đã có mặt trong vùng, tạo nên

sự sinh động phần khởi. 2 chiếc Huey Gunship thể chỗ cho khu trục cơ. Trên kia Covey giục toán cố di chuyển. Bằng một hiệu lệnh gật đầu đồng ý. Trái Claymore nổ tung, khói và bụi đất che chắn sau lưng. Toán vội vã chạy lên đỉnh cao hơn. Đánh bỏ lại Sơn và Phùng. 2 Gunship thay nhau yểm trợ. Đến được một phiến đá bằng rộng, đường kính khoảng 10 mét. Đưa tấm panel lên làm ám hiệu, Mẫn đang ngửa cổ nhìn trực thăng. Súng địch tới tấp từ hông của toán. À, tụi này đi vòng mong chiếm đỉnh cao, nhưng sợ máy bay phát hiện. Giật mình nhìn lại, Mẫn chân vẫn còn quì nhưng người gập sấp trên phiến đá, máu tuôn ra lai láng. Tôi gọi Covey báo cáo, nhưng sao máy câm nín. Hiểu rồi lúc ngã xuống vì bị tấn công, nhớ lại một cái gì như ai đánh vào vai rất mạnh, nhìn qua sau vai, cởi bỏ cái ba lô để kiểm soát. Đạn cày nát nắp ba lô tạo một đường rách dài lộ ra phần trên máy truyền tin nát bét. Rút vội cái máy P90 mở làn sóng cấp cứu. Có ngay tiếng hỏi:

– Làn sóng cấp cứu nào lên với tần số?

– Đây Zulu Romeo. Máy truyền tin của tôi bị bắn nát. Xin chuyển làn sóng cấp cứu. Thêm 1 toán viên chết.

– OK Zulu Romeo, nhận rõ. Trực thăng sẽ câu bạn lên khi nào tình hình cho phép. Chuẩn bị sẵn sàng, móc và đưa người chết về.

– Oscar November, Roger that.

Sự can thiệp chính xác vào địch bên hông vị trí toán. Viên phi công trực thăng đã thấy rõ địch quân bên dưới. Đã ngót tiếng súng, thỉnh thoảng thấy vài trái lựu đạn phòng ngừa. Chúng tôi ghì súng chờ đợi. Chiếc Gunship vừa vút lên cũng là lúc Covey gọi tôi:

– Zulu Romeo, chuẩn bị trực thăng đang xuống bãi.

Đưa tấm panel màu cam về phía trực thăng đang từ từ tiến đến, 3 người đã chuẩn bị cho câu dây. 2 chiếc móc dây đai dù qua háng đã được gài. Trung sĩ Nam gài móc dây cho xác Mẫn đang nằm dài trên phiến đá. Ở bên này theo gió mùi máu tanh hòa lẫn khói thuốc súng tạo cảm giác nôn nao lợm giọng. Chiếc Gunship vụt qua. Khẩu đại liên tự động 6 nòng vãi đạn như mưa xuống bên sườn đồi. Trực thăng đứng trên đầu đang thả xuống 4 sợi dây câu, bỗng chao đi đầu chúc thẳng xuống thung lũng. Tiếng súng lại vang lên pha lẫn tiếng rocket nổ ầm ầm của chiếc Gunship theo sau. Bất giác nhìn xuống thung lũng một đám lửa khói bốc cao, thầm nghĩ những người chiến sĩ đang đi lên với thượng đế. Có tiếng Covey:

– Zulu Romeo. Bỏ lại người chết. Bạn có 10 phút để ra khỏi nơi tụi tặc đó. Sẽ dùng hỏa lực. Thoát mau đi.

Đứng vội lên tôi nói với Nam và Chính chạy đi mau lên. Băng nhanh vào hàng đá núi, chúng tôi chạy dần lên cao, mặc cho địa thế hiểm trở, nhưng nơi đây nơi lý tưởng cho tác chiến. Phân thành ba góc, Trung sĩ Nam trải ngay tấm panel. Tôi gọi Covey:

– Oscar November. Địa điểm mới, anh thấy thế nào?

–Zulu Romeo. Tốt. Chuẩn bị triệt xuất.

1 chiếc UH1 Huey đang gần lại chúng tôi. Hỏa lực trên Gunship cày đạn xối tung tóe nhiều nhánh cây chồi gãy gập. Trực thăng đang ở trên đầu. Sức gió từ cánh quạt vệt hằn hàng cây. Chiếc Gunship thứ hai bắn ra những trái rocket có tiếng nổ phụ. Loại rocket phóng ra những đinh kim để chống biển người, cột che cho trực thăng. Người Mỹ phụ trách thả, rước toán đang buông dây câu. Rõ như ban ngày, người xạ thủ trực thăng rời tay súng, người gập thẳng vào giá súng, tay soải lỏng, ngay chỗ tôi đứng chờ dây câu những giọt máu tong tong chảy xuống in đậm vào hàng đá tảng dưới chân. Lập tức trực thăng rú lên cất thẳng lên cao rồi vụt biến. Điên cuồng Gunship lúc này xuống thấp hơn. Loạt đại liên và đạn 40ly tự động trút rào xuống như mưa. Cùng lúc tiếng súng của địch bên dưới âm vang. Vội thấy mấy trái lựu đạn. Tiếng Covey gọi tôi:

– Zulu Romeo. Bạn hãy cố cầm cự. Gunship sẽ ở cùng bạn. Mọi thứ sẽ trở lại ngay. Cố lên.

– Oscar November. Nhận rõ xin bạn cố gắng. Hỏa lực của tôi đang hết dần.

2 trực thăng vẫn trút xuống thép và lửa. Nhưng thời gian tác xạ lâu dài hơn không tới tấp như trước. Nó đang câu giờ.

Chiếc Covey O2 sơn màu rằn ri lao nhanh xuống phía đồi và đang thẳng vút lên. Một trái khói trắng bốc cao. Chiếc F100 cũng sơn màu rằn ri, không biết đến từ lúc nào lao nhanh xuống từ bụng phi cơ 3 trái bom được nhả ra ngay trái khói chỉ điểm. 3 tiếng nổ dậy đất âm vang cột khói bốc cao đen kịt. Tôi còn thấy rõ đường đạn đỏ theo máy bay. Những tiếng nổ tiếp theo sau liên tục. Một cột khói đen như cái nấm khổng lồ, bên trong nhìn rõ ngọn lửa sắc lẹm tung hoành. Chiếc F100 đã đánh trúng mục tiêu, bằng ngay mấy trái bom đầu.

Thật ngoạn mục khi chứng kiến cảnh những hòn than lửa bắn nối đuôi nhau vào chiếc F100 đang lao xuống bung ra một lúc 3 trái bom mà không thêm bốc lên cao, đang bay gần như sát cụm rừng. Tiếng nổ âm vang như sấm. Một biển lửa bao phủ mục tiêu. Phi cơ dần vút lên cao, giờ chỉ còn chấm nhỏ rồi mất hẳn trên bầu trời. Trận không kích thành công.

Nơi chúng tôi trận chiến bỗng ngưng hẳn. Một cuộc chơi mới chẳng? Đã có tiếng trực thăng từ hướng Đông vọng lại. Những đốm đen từ bầu trời to dần. 6 chiếc trực thăng đang bay tới.

– Zulu Romeo. Bạn thấy chiếc OV10 chưa? Hẳn sẽ thay tôi giúp bạn. Tôi chỉ còn đủ xăng để bay về, tạm biệt.

Ngay sau đó tiếng Covey gọi.

– Zulu Romeo. Tôi thấy trái cam của bạn rồi. Chờ dọn bãi, hãy chuẩn bị trực thăng sẽ đến từ thung lũng, ghé vào bốc bạn ra. Không sử dụng dây câu.

– Oscar November. Roger that.

Chiếc Cobra bỏ xuống trút những viên đại liên, rồi tiếng nổ của đạn 40ly (M79). Tiếng súng của địch bên dưới vẫn từng chập xối xả cặp kè theo chiếc Cobra. 4 chiếc Kingbee H34, thuộc phi đoàn 219, Không quân Việt Nam Cộng Hòa. Phi đoàn được mệnh danh Thần Phong bởi thành tích anh hùng, rất liều mạng trong chuyển thả và rước toán Biệt Kích. Huyền thoại về những phi công được danh xưng Cowboy hay Mustachio được loan truyền và mãi là những hiệp sĩ hào hùng bất diệt. Mặc cho tầng đạn từ Cobra, bên dưới địch quân vẫn bắn lên như mưa mỗi khi trực thăng xuống tác xạ. Người phi công Cobra như hiểu được tình hình và đã quen mục tiêu. Bây giờ họ đổi chiến thuật. Xạ kích từ trên cao rồi quay ngoắt về hướng thung lũng. Tiếng súng chát chúa rồi thấy rõ những vết đạn xoáy tung những hòn đá nhỏ rớt trên đầu và cổ. Nhìn ra 2 tên địch vừa bò lên nằm im bất động. Lựu đạn lại được tận dụng. Cũng may loại lựu đạn đặc chế cho Biệt Kích là loại nhỏ, nhẹ nên mỗi người chúng tôi có thể mang theo hành quân khoảng 30 trái.

– Zulu Romeo. Bạn có 2 phút chuẩn bị. Trực thăng đang đáp.

Chiếc Kingbee bay theo sườn núi phía thung lũng sát những cây chồi rừng. Người xạ thủ đang vãi đạn trên đường hạ xuống. Chỉ còn vài mét nữa, cổ chịu sức gió từ cánh quạt, chúng tôi khom lưng lao thẳng về phía cửa trực thăng, chỉ còn cách trong gang tấc. Bỗng trực thăng nhô lên, phía sau đuôi kêu ầm ầm. Vội nằm lăn xuống đất. Trực thăng giống như con điều mất gió ngửa bụng lao về hướng thung lũng xoay tròn như con cù, rút dần dần cho đến khi ánh lửa và khói bốc cao. Chứng kiến sự việc, tự dưng ứa nước mắt. Nằm đây mà hồn tôi nao nao. Một nỗi buồn khôn tả ập vào tâm trí. Trong thân thể sức lực gần như chẳng còn, đành nằm buông xuôi ăn vạ vạ. Đạn và rocket từ Cobra vẫn bốc lên những tầng khói. Gió hất lên bao trùm chiến trường mùi thuốc nổ khét lẹt hòa lẫn cây rừng tỏa hương ngai ngái, nồng nã. 3 chiếc Kingbee còn lại đang quần đảo bên trên chiếc Covey. Họ đang bàn tính gì chẳng? 2 chiếc Cobra vẫn thay nhau kèm mục tiêu. 1 Kingbee đang tách đoàn 3 chiếc. Từ hướng thung lũng, hạ độ cao ngang tầm sườn núi bay thẳng vào chúng tôi. Trực thăng rú lên rồi từ từ hạ xuống ngay sát chỗ toán. Gập người để tránh sức gió, chỉ còn khoảng 1–2 mét, chồm người lên lao nhanh vào bụng máy

bay. Qua khung cửa trực thăng đụn mây trắng vun vút đi ngang nhanh đến chóng mặt. Một áp lực nào đó như đè chúng tôi xuống sàn. Bỗng vào cái hất ngược, trực thăng quẹo gấp sang trái, thấy cả trời mây và cảm giác trĩu nặng, thẩn thớt. Trực thăng đang thẳng xuống thung lũng rồi dần dần bốc lên cao. Một màn bốc toán ngoạn mục, đầy tính oai hùng, sáng tạo và một nét đẹp, tuyệt đẹp trong hành động. Tôi thở phào xoài người trên sàn, tứ chi gần như không cảm giác. Trong bụng tiếng sôi eo éo và cơn đói tràn dâng. Miệng ứa nước miếng.

Lôi Hồ Nguyễn Văn Hải



Nguồn: Internet eMail by cathy chuyển

*Đăng ngày Chúa Nhật, March 8, 2026
tkd, Khoá 10A—72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*